

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày 25-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Duy Trâm

2. Bà Lê Thị Chung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham
gia phiên tòa:*** Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Liên Đàm,
huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 20-
7-2017 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Trọng T; sinh năm 1991 tại tỉnh Ninh Thuận; thường trú: thôn P,
xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh
Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 1/12; con ông Huỳnh
Trọng T và bà Nguyễn Thị V; có vợ Nguyễn Thị L và 01 con; Tiền án, tiền sự:
Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-4-2017. Hiện đang bị tạm giam tại
nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh; có mặt.

2. Nguyễn Xuân V; sinh năm 1994 tại tỉnh Ninh Thuận; thường trú: thôn
L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện Đ,
tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn
Văn M và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm
giam từ ngày 05-4-2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện
Di Linh; có mặt.

Người bị hại:

1. Vợ chồng anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 và Chị Vũ Thị H, sinh
1985; đều trú: thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; anh H vắng mặt, có chị
Vũ Thị H đại diện có mặt.

2. Anh Lê Tuấn N, sinh năm 1968; thường trú: thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

1. Bà Văn Thị B; sinh năm 1958; nghề: Buôn bán; thường trú: đường L, tổ N, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1966; nghề: Làm nông; thường trú: thôn L, xã P, huyện N, Ninh Thuận; có mặt.

3. Ngân hàng Việt Nam T

Địa chỉ: Lầu N, Tòa nhà F, phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23-3-2017, khi đang ngồi uống cà phê tại thị trấn L, huyện Đ. Huỳnh Trọng T rủ Nguyễn Xuân V, Nguyễn T1 và Nguyễn Thanh S đi xuống địa bàn huyện D xem có nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản, V, T1 và S đồng ý. Sau đó T1 và S đi một xe còn V sử dụng xe mô tô biển số 85D1-343.82, do V đứng tên sở hữu, chở T đi dọc trên đường Quốc lộ 20 theo hướng huyện Đ đi huyện D. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực nhà anh Nguyễn Văn H, thôn N, xã L, huyện D, T và V phát hiện nhà anh H để một số bao cà phê ở phía trước phòng khách không có người trông coi. V dừng xe lại và quay đầu xe đứng ở ngoài canh chừng còn T đi vào trong nhà, khi vào trong T gọi thử xem có ai ở nhà không, thấy không có ai trả lời, T lấy trộm 01 bao cà phê nhân khô nặng 75,8kg mang ra xe để tẩu thoát. Sau khi trộm được cà phê của anh H, T và V đã mang đến đại lý thu mua cà phê, nông sản của bà Văn Thị B bán được 3.404.000đ rồi chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Còn đối với T1 và S sau khi xuất phát từ huyện Đ thì tách riêng không đi chung với T và V đồng thời T1 và S không trộm cắp được tài sản gì.

Tiếp đó vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02-4-2017, cũng trong lúc đang ngồi uống cà phê tại thị trấn L, huyện Đ. T tiếp tục rủ V, T1 và S đi xuống địa bàn huyện D xem có nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản, V đồng ý. Sau đó T1 và S đi một xe còn V sử dụng xe mô tô biển số 85D1-343.82 của V, chở T đi dọc trên đường Quốc lộ 20 theo hướng huyện Đ đi huyện D. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày khi đang trên đường đi thì T1 gọi điện thoại cho T nói “ T1 và S vừa trộm cắp được 01 bao tiêu khô của một nhà dân và chỉ đường cho T đi đến. T đi theo sự chỉ dẫn của T1 đến nhà anh Lê Tuấn N. V dừng xe đứng ở ngoài canh giới, T vào trong nhà thấy không có ai, T liền lấy trộm 01 bao hồ tiêu nặng 36 kg mang ra xe rồi V chở T đi đến đại lý thu mua cà phê, nông sản của bà Văn Thị B bán được 3.600.000đ, T và V đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 105/TB-HĐĐG ngày 07-4-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh đã xác định 75,8kg cà phê mà T và V trộm cắp có giá trị là 3.486.800 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 182/TB-HĐĐG ngày 22-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh đã xác định 36kg hồ tiêu khô kèm vỏ bao ni lông để đựng mà T và V trộm cắp có giá trị là 3.600.000đồng; 38 kg hồ tiêu khô kèm vỏ bao ni lông để đựng mà T1 và S trộm cắp có giá trị là 3.800.000đồng.

Tại cáo trạng số 38/CTr-VKS ngày 17-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố các bị cáo Huỳnh Trọng T, Nguyễn Xuân V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo Huỳnh Trọng T từ 15 đến 18 tháng tù, Nguyễn Xuân V từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 85D1-343.82 do bị cáo Nguyễn Xuân V đứng tên giấy tờ là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gia đình không biết do đó đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo. Đối với 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu đen mà V sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 nón bảo hiểm màu trắng bạc, 01 áo khoác màu tím; 01 quần Jean; 01 giày vải màu xanh mà T sử dụng vào thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là những vật chứng thuộc tài sản cá nhân của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo; đối với 01 vỏ bao xác rắn màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Văn H, số tiền 3.486.800 đồng và bồi thường cho gia đình anh Lê Tuấn N trị giá 36kg hồ tiêu khô mà T và V trộm cắp có giá trị là 3.600.000 đồng và tự nguyện bồi thường 38 kg hồ tiêu khô do T1 và S trộm cắp có giá trị là 3.800.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Vũ Thị H và Lê Tuấn N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Riêng đối với Nguyễn T1, Nguyễn Thanh S, theo lời khai của T và V đã có hành vi trộm cắp 38 kg hồ tiêu của ông Lê Tuấn N, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để làm rõ nhưng đến nay vẫn chưa làm việc được với T1 và S nên chưa đủ cơ sở khởi tố bị can để xử lý. Vì vậy khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau. Còn việc mua cà phê và hồ tiêu của bà Văn Thị

B, do là đại lý mua bán nông sản nên bà B không biết được đó là tài sản do Trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay các bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận:

Vào khoảng 12 giờ 30' ngày 23-3-2017, tại thôn N, xã L, huyện D, Huỳnh Trọng T, Nguyễn Xuân V đã có hành vi trộm cắp 75,8 kg cà phê nhân khô của anh Nguyễn Văn H có giá trị là 3.486.800 đồng. Tiếp đó vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02-4-2017 tại thôn N, xã L, huyện D, Huỳnh Trọng T, Nguyễn Xuân V đã có hành vi trộm cắp 36 kg hồ tiêu khô của anh Lê Tuấn N có giá trị là 3.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà T và V trộm cắp là 7.086.800 đồng.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai người làm chứng phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đủ căn cứ xét xử bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V về tội “Trộm cắp tài sản” đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ, việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương làm cho nhân dân hoang mang không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án. Mặt khác các bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V trộm cắp cà phê của anh Nguyễn Văn H, lần một vào ngày 23-3-2017 trị giá tài sản là 3.486.800 đồng, lần 2 vào ngày 02-4-2017 trộm cắp hồ tiêu của anh Lê Tuấn N trị giá tài sản là 3.600.000đ là phạm tội nhiều lần thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Trong tình hình tội phạm xảy ra ở địa phương có chiều hướng phức tạp, đặc biệt là tội phạm trộm cắp tài sản, do vậy việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo Huỳnh Trọng T là người đề xuất khởi xướng, khi thực hiện tội phạm tích cực, do đó phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo khác trong vụ án. Đối với Nguyễn Xuân V là người bị rủ rê, khi thực hiện tội phạm tích cực do đó phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét cho các bị cáo ở chỗ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đó cần áp dụng điểm b, p khoản 1 và khoản 2

điều 46 Bộ luật hình sự đề xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về phân bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Văn H, số tiền 3.486.800 đồng và bồi thường cho gia đình anh Lê Tuấn N trị giá 36 kg hồ tiêu khô mà T và V trộm cắp có giá trị là 3.600.000 đồng và tự nguyện bồi thường 38 kg hồ tiêu khô (theo lời khai của các bị cáo, do T1 và S trộm cắp của anh N) có giá trị là 3.800.000 đồng, tổng cộng là 10.886.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Vũ Thị H vợ của anh Nguyễn Văn H có mặt, anh Lê Tuấn N vắng mặt có đơn đều xác nhận các bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho các bị hại và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

-01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Winer biển số 85D1-343.82; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu đen mà V sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 nón bảo hiểm màu trắng bạc, 01 áo khoác màu tím; 01 quần Jean; 01 giày vải màu xanh do T sử dụng khi đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 vỏ bao xác rắn màu đen; Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Winer biển số 85D1-343.82 do bị cáo Nguyễn Xuân V đứng tên chủ sở hữu và được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội về nguyên tắc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, tuy nhiên qua xác minh và lời khai của bị cáo cũng như lời trình bày của bà Nguyễn Thị L mẹ bị cáo xác định chiếc xe nói trên là tài sản chung của gia đình, mua trả góp hàng tháng trả tiền cho Ngân hàng thì gia đình đều trả chứ không phải riêng bị cáo thanh toán, giấy tờ về chiếc xe hiện đang lưu giữ tại Khối tín dụng tiêu dùng Ngân hàng Việt nam T, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gia đình không biết, hiện nay hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn, có nhu cầu sử dụng chiếc xe, nên xin Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe trên cho gia đình. Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bà L là phù hợp xét cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Winer biển số 85D1-343.82 do bị cáo Nguyễn Xuân V đứng tên chủ sở hữu cho gia đình bị cáo là thỏa đáng.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu đen mà V sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 nón bảo hiểm màu trắng bạc, 01 áo khoác màu tím; 01 quần Jean; 01 giày vải màu xanh, T sử dụng khi đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là những vật chứng thuộc tài sản cá nhân của các bị cáo. Do vậy áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại cho các bị cáo; đối với 01 vỏ bao xác rắn màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Trọng T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 05/4/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 05/4/2017.

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại chiếc xe mô tô hiệu Hon da Winer biển số 85D1-343.82; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 áo khoác màu đen cho bị cáo Nguyễn Xuân V;

- Trả lại 01 nón bảo hiểm màu trắng bạc, 01 áo khoác màu tím; 01 quần Jean; 01 giày vải màu xanh cho bị cáo Huỳnh Trọng T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao xác rắn màu đen.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-7-2017 giữa Công an Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự Di Linh).

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trọng T và Nguyễn Xuân V mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ
- VKSND huyện DL;
- Công an huyện DL;
- Bị cáo (để thi hành);
- Người bị hại (để thi hành);
- Người có QL, NVLQ (để thi hành)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn;
- Chi cục THADS huyện
- THA hình sự;
- Sở TP tỉnh LĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Hải

